

**Vn-index**  
1004,74 +0,92% ↑ 188 63 ↓ 100



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Thị trường tiếp tục có phiên tăng điểm, mức tăng chủ yếu đến từ những cổ phiếu trụ giảm mạnh vào chiều thứ 6 do ảnh hưởng từ quá trình cơ cấu của ETF như NVL, MSN, VHM. Nhóm cổ phiếu tài chính ngân hàng trũng xuống và phân hóa sau chuỗi những phiên tăng điểm trước đó. Nhóm dầu khí có phiên tăng điểm nhưng cũng phân hóa khi chỉ có PVD, GAS là bút phá mạnh khỏi vùng đỉnh ngắn hạn, nhóm còn lại như PVS, PVC, PVB, PXS vẫn đang dao động quanh vùng đỉnh cũ với biên độ hẹp. Nhìn chung thị trường vẫn giữ trạng thái sideway up từ giữa tháng 7, các dòng cổ phiếu thi nhau xoay tua tăng điểm mở ra cơ hội trading cho nhà đầu cơ ngắn hạn. Thanh khoản thị trường tuy có giảm so với những phiên giao dịch tuần trước đó tuy nhiên vẫn nằm ở mức cao so với giai đoạn trước, đạt trên 186 triệu cổ phiếu. Thị trường chứng khoán phái sinh tiếp tục chuỗi ngày giao dịch âm đậm khi biên độ dao động và thanh khoản thu hẹp dần. Thanh khoản thị trường này đã giảm 45% so với phiên giao dịch đỉnh điểm ngày 13/09/2018.

**Hnx-index**  
115,06 +0,75% ↑ 65 54 ↓ 60



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Vnindex mở cửa tạo gap và tạo cây nến xanh thân đặc cho thấy tâm lý lạc quan và kỳ vọng khá lớn của thị trường tại thời điểm hiện tại, nhất là trong bối cảnh mốc tâm lý 1.000 điểm đã được phá. Hiện chỉ số này tiếp tục bám dải Bollinger trên tăng điểm và các chỉ báo động lượng khác như RSI, MFI tiếp tục hướng lên cho thấy đà tăng của thị trường vẫn khá mạnh. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của thị trường là ngưỡng 1024-1028 điểm tương ứng với đường Ma200 ở chiều ngược lại các ngưỡng cản như Ma10 (995 điểm) và Ma20(988 điểm) vẫn đóng vai trò là những ngưỡng hỗ trợ quan trọng duy trì đà tăng cho thị trường.

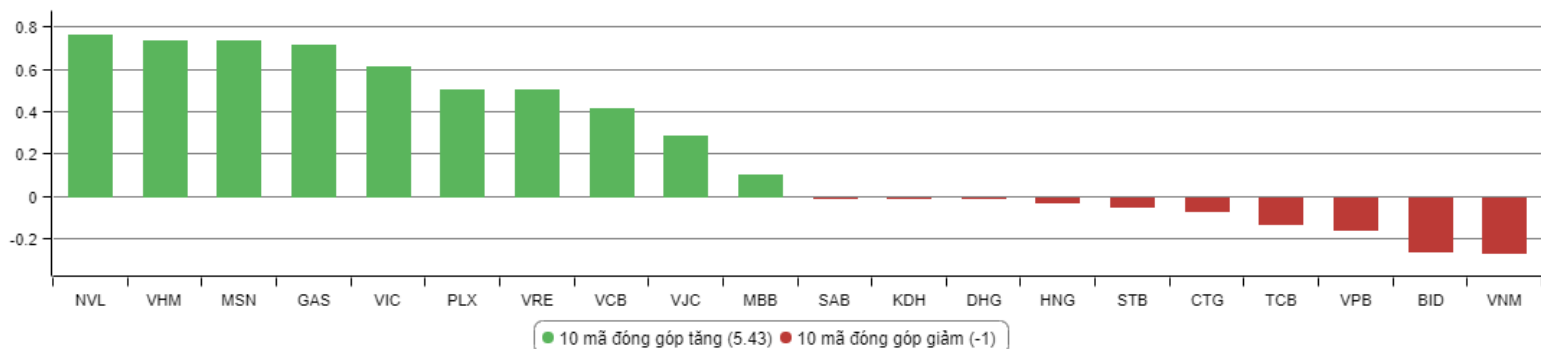
**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường đang trở lại trạng thái sideway up kéo dài từ giữa tháng 7. Việc thị trường đang mạnh dần lên cùng với sự xác nhận của thanh khoản mở ra cơ hội cho nhà đầu tư ngắn hạn. Tuy nhiên nhà đầu tư vẫn nên trung thành với chiến lược giao dịch cũ hạn chế mua đuổi, hạn chế giải ngân những cổ phiếu đã tăng nóng, nên giải ngân dần khi thị trường điều chỉnh, trũng xuống trong phiên, hoặc tại những cổ phiếu chưa tăng nhiều và chạm vùng hỗ trợ ngắn hạn. Một vài cơ hội ngắn hạn tại các cổ phiếu chưa tăng nhiều như VPB, LPB, có thể xuất hiện vì các cổ phiếu này gần như không tăng điểm trong suốt nhịp hồi từ giữa tháng 7. Trong trường hợp xấu Vnindex đóng cửa thủng những ngưỡng hỗ trợ quan trọng như Ma10, Ma20 xem xét giảm tỷ trọng, chờ cơ hội mới.

Với nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những doanh nghiệp có triển vọng trong dài hạn, hệ số P/E hợp lý và cổ tức đều đặn như LHG, NCT, NCS.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN INDEX



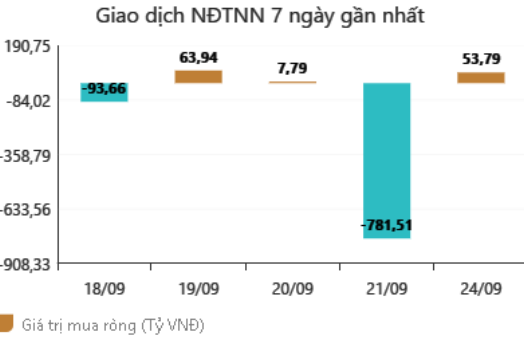
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán  | Tỷ lệ % | Ghi chú                                  |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|-----------|---------|--|
| 32   | HAG         | 6,1          | 5,1     | 27/06/2018 | 6            | 4,5        | -       | -         | -       | Chưa chốt                                |
| 35   | VGT         | -            | 8,6     | 19/07/2018 | 11,1         | 8,1        | 11      | 13/9/2018 | 27,9%   | Đã chốt<br>Đã tính giá điều chỉnh cổ tức |
| 36   | LPB         | 10,1         | 9,9     | 25/07/2018 | 13           | 8          |         |           |         | Chưa chốt                                |
| 37   | OIL         | 16,5         | 14,2    | 30/07/2018 | 17           | 12         |         |           |         | Chưa chốt                                |
| 38   | VPB         | 26           | 25      | 21/08/2018 | 28           | 23         |         |           |         | Chưa chốt                                |
| 39   | BSR         | 19,9         | 16,8    | 23/08/2018 | 20           | 14,5       |         |           |         | Chưa chốt                                |

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán   | Tỷ lệ % | Ghi chú                        |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|--------------------------------|
| 1    | NTL         | -            | 8,65    | 07/11/2017 | 11           | 8.5        | 9,53    | 15/03/2018 | +12%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2    | VJC         | -            | 116,2   | 09/11/2017 | 138          | 105        | 213,4   | 26/01/2018 | +84%    | Đã chốt ngắn hạn               |
| 3    | SHB         | -            | 7,8     | 14/11/2017 | 10           | 7.3        | 9.5     | 05/12/2017 | +22%    | Đã chốt                        |
| 4    | DRC         | -            | 22,2    | 15/11/2017 | 27           | 20         | 29,4    | 16/01/2018 | +32%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%  |
| 5    | PVS         | -            | 16,4    | 17/11/2017 | 20           | 15.7       | 19.5    | 05/12/2017 | +19%    | Đã chốt                        |
| 6    | HNF         | -            | 32      | 20/11/2017 | 45           | 27         | 47      | 24/11/2017 | +47%    | Đã chốt                        |
| 7    | DHG         | -            | 100,5   | 21/11/2017 | 120          | 90         | 110     | 16/01/2018 | +9%     | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15% |
| 9    | VCW         | -            | 40      | 30/11/2017 | 50           | 35         | 38      | 15/03/2018 | -5%     | Đã chốt                        |
| 10   | VOC         | -            | 20.5    | 07/12/2017 | 25           | 18         | 18      | 16/01/2018 | -12%    | Đã chốt                        |
| 11   | TMT         | -            | 9.7     | 08/12/2017 | 11           | 8.6        | 9       | 11/01/2018 | -7%     | Đã chốt                        |
| 13   | VPB         | -            | 38,5    | 18/12/2017 | 50           | 35         | 52,5    | 01/02/2018 | +36%    | Đã chốt                        |
| 14   | VCG         | -            | 22,2    | 18/12/2017 | 28           | 20.7       | 25      | 01/02/2018 | +13%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%  |
| 15   | PVE         | -            | 8,6     | 27/12/2017 | 11           | 7          | 7,2     | 02/05/2018 | -16%    | Đã chốt                        |
| 16   | PC1         | -            | 38,7    | 04/01/2018 | 46           | 37         | 37      | 05/02/2018 | -4%     | Đã chốt                        |
| 17   | SHS         | -            | 21,7    | 09/01/2018 | 30           | 19         | 22,6    | 17/04/2018 | +4,15%  | Đã chốt                        |
| 19   | VGG         | -            | 62      | 25/01/2018 | 75           | 55         | 57      | 15/03/2018 | -8%     | Đã chốt                        |
| 20   | PVS         | -            | 21      | 12/02/2018 | 25           | 17,5       | 23,3    | 15/03/2018 | +11%    | Đã chốt                        |
| 22   | HBC         | -            | 39      | 05/03/2018 | 45           | 35         | 47      | 15/03/2018 | +21%    | Đã chốt                        |
| 24   | GMD         | -            | 30,5    | 19/03/2018 | 36           | 27         | 27      | 26/04/2018 | -11,47% | Đã chốt<br>Chạm điểm cut lỗ    |
| 25   | BSR         | -            | 26,2    | 26/03/2018 | 33           | 22         | 22      | 19/04/2018 | -16%    | Đã chốt                        |
| 26   | VHC         | -            | 71,5    | 05/04/2018 | 80           | 64         | 64      | 26/04/2018 | -10,49% | Đã chốt<br>Chạm điểm cut lỗ    |
| 27   | LPB         | -            | 15,8    | 23/04/2018 | 18           | 13         | 13      | 21/05/2018 | -17%    | Đã chốt                        |
| 28   | PLX         | -            | 64,5    | 14/05/2018 | 75           | 56         | 58      | 28/05/2018 | -10%    | Đã chốt                        |
| 29   | HSG         | -            | 10,7    | 01/06/2018 | 13           | 9,5        | 13,6    | 11/06/2018 | +27%    | Đã chốt                        |
| 30   | GAS         | -            | 100     | 06/06/2018 | 115          | 90         | 97      | 14/06/2018 | -3%     | Đã chốt                        |
| 31   | NVL         | -            | 52,5    | 07/06/2018 | 60           | 46         | 50,2    | 21/06/2018 | -4%     | Đã chốt                        |
| 33   | VGC         | -            | 20      | 29/06/2018 | 26           | 18         | 18      | 09/07/2018 | -10%    | Đã chốt                        |
| 34   | PVS         | -            | 15,6    | 16/07/2018 | 18           | 14         | 20      | 09/08/2018 | +28%    | Đã chốt                        |

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



**Giới đầu tư có phiên giao dịch đầy phần khích**

Lo ngại chiến tranh thương mại giảm đi giúp nhóm cổ phiếu công nghiệp tăng mạnh, kéo phổ Wall có phiên khởi sắc, trong đó Dow Jones và S&P 500 lên mức cao kỷ lục mới. Lo ngại cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc leo thang sau khi Mỹ tuyên bố áp thuế 10% với 200 tỷ USD hàng hóa nhập từ Trung Quốc, phổ Wall đã có phiên giảm mạnh đầu tuần. Tuy nhiên, sau phản ứng yếu ớt của Trung Quốc khi chỉ áp thuế 5-10% với 60 tỷ USD hàng hóa nhập từ Mỹ, thay vì 20-25% như dự đoán giúp giới đầu tư thở phào.

Phổ Wall sau đó đã có 2 phiên tăng tốt trong phiên thứ Ba, thứ Tư và trong phiên thứ Năm, chứng khoán Mỹ tiếp tục có phiên khởi sắc, qua đó giúp phổ Wall lấy lại hết những gì đã mất trong giai đoạn điều chỉnh từ tháng 1/2018 sau thông tin 2 bên đang hướng đến một cuộc đàm phán để tháo gỡ ngòi nổ cho cuộc chiến thương mại.

Trong phiên thứ Năm, nhóm cổ phiếu công nghiệp vốn nhạy cảm với chiến tranh thương mại đã vọt tăng mạnh khi nỗi lo này giảm đi, kéo phổ Wall tăng mạnh.

Ngoài ra, đồng USD cũng giảm mạnh xuống mức thấp nhất hơn 10 tuần cũng hỗ trợ cho các cổ phiếu xuất khẩu, góp phần đưa phổ Wall tăng mạnh phiên thứ 3 liên tiếp trong tuần này. Thanh khoản thị trường trong phiên thứ Năm cũng lớn hơn mức trung bình 20 ngày.

**Nỗi lo chiến tranh thương mại lắng xuống khiến đồng USD sụt giá**

Đồng USD giảm giá mạnh so với hầu hết các đồng tiền chủ chốt khác trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, khi giới đầu tư toàn cầu gia tăng độ ham thích với các tài sản rủi ro. Nhu cầu nắm giữ các tài sản an toàn như USD giảm xuống vì nhà đầu tư nhận thấy hai kế hoạch đánh thuế hàng hóa mà Mỹ và Trung Quốc công bố tuần này không "mạnh tay" như dự báo trước đó.

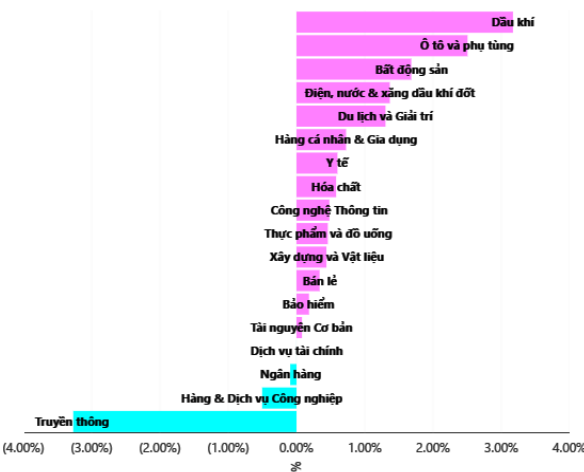
Mấy tháng qua, đồng USD trở thành đối tượng hưởng lợi chính của mối quan hệ thương mại sống gió giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới. Song song với việc gom mua USD để tìm kiếm một "vịnh tránh bão" giữa lúc cuộc chiến thương mại leo thang, các nhà đầu tư bán ra các đồng tiền bị đánh giá là có mức độ rủi ro lớn hơn.

Tuy nhiên, theo hãng tin Reuters, sau phản ứng ban đầu tiêu cực về kế hoạch thuế quan mà Washington và Bắc Kinh công bố cách đây ít ngày, thị trường tiền tệ toàn cầu đã trở nên ổn định hơn. Các nhà giao dịch không cho biết họ không nhận thấy cuộc chiến thương mại sẽ gây ra một cú sốc toàn cầu, ít nhất là vào thời điểm hiện tại.

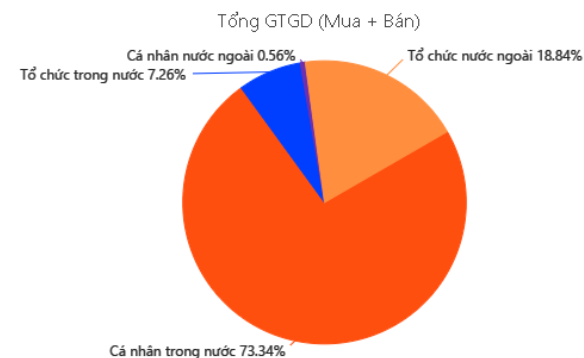
Đến nay, dòng dữ liệu khả quan về kinh tế Mỹ và khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) nâng lãi suất vào tuần tới hầu như đã được phản ánh hết vào tỷ giá đồng USD. Bởi vậy mà giới đầu cơ giá lên USD đang chật vật tìm những lý do mới để đẩy tỷ giá đồng bạc xanh lên cao hơn - các nhà phân tích nhận định.

Trong cuộc họp vào tuần tới, FED nhiều khả năng sẽ có đợt nâng lãi suất lần thứ ba trong năm 2018 và đưa ra thêm tín hiệu về đường đi của lãi suất trong tương lai.

**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

| Ngày       | Mã phái sinh     | +/-    | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh             |                  |
|------------|------------------|--------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
|            |                  |        |        |          |           |          | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VNĐ) |
| 09/24/2018 | <b>VN30F1810</b> | +0,15% | 978,10 | 985,00   | 977,10    | 981,50   | 69.909                | 6.853,16         |
| 09/24/2018 | <b>VN30F1811</b> | +0,36% | 976,00 | 983,00   | 976,00    | 982,10   | 204                   | 20,00            |
| 09/24/2018 | <b>VN30F1812</b> | +0,41% | 977,00 | 982,00   | 977,00    | 982,00   | 66                    | 6,46             |
| 09/24/2018 | <b>VN30F1903</b> | +0,36% | 978,40 | 982,90   | 978,40    | 981,90   | 36                    | 3,53             |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HSX |        |        |           |               | TOP 5 GIẢM GIÁ HSX |        |        |           |               |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã                 | Giá ĐC | +/-    | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã                 | Giá ĐC | +/-    | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| <b>CMX</b>         | 6,42   | +7%    | 46.440    |               | <b>RIC</b>         | 6,15   | -6,96% | 1.000     |               |
| <b>SII</b>         | 21,4   | +7%    | 210       |               | <b>YBM</b>         | 20,1   | -6,94% | 566.510   |               |
| <b>TNT</b>         | 1,99   | +6,99% | 93.990    |               | <b>HOT</b>         | 28,25  | -6,92% | 20        |               |
| <b>ABT</b>         | 37     | +6,94% | 3.170     |               | <b>SMA</b>         | 13,05  | -6,79% | 170       |               |
| <b>FTS</b>         | 14,65  | +6,93% | 214.120   |               | <b>TGG</b>         | 15,25  | -6,73% | 70.040    |               |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HNX |        |        |           |               | TOP 5 GIẢM GIÁ HNX |        |         |           |               |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|---------|-----------|---------------|
| Mã                 | Giá ĐC | +/-    | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã                 | Giá ĐC | +/-     | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| <b>V21</b>         | 18,9   | +9,88% | 100       |               | <b>PVV</b>         | 0,7    | -12,50% | 72.500    |               |
| <b>TMX</b>         | 10,2   | +9,68% | 3.000     |               | <b>CTT</b>         | 8,1    | -10%    | 100       |               |
| <b>PSW</b>         | 8      | +9,59% | 100       |               | <b>CT6</b>         | 4,5    | -10%    | 1.900     |               |
| <b>VGP</b>         | 18,3   | +9,58% | 2.500     |               | <b>HHC</b>         | 85,1   | -9,95%  | 100       |               |
| <b>DNY</b>         | 6,9    | +9,52% | 100       |               | <b>STC</b>         | 26,5   | -9,86%  | 100       |               |

| TOP MUA RÒNG HSX |      |        |                       | TOP BÁN RÒNG HSX |       |        |                       |
|------------------|------|--------|-----------------------|------------------|-------|--------|-----------------------|
| Mã chứng khoán   | Giá  | +/-    | GT Mua ròng (Tr. VNĐ) | Mã chứng khoán   | Giá   | +/-    | GT Bán ròng (Tr. VNĐ) |
| <b>MSN</b>       | 94,5 | +3,85% | 42.403.190            | <b>BID</b>       | 34,9  | -1,13% | -27.089.300           |
| <b>HPG</b>       | 41,3 | 0,00%  | 26.637.170            | <b>GEX</b>       | 27,9  | +0,36% | -21.099.080           |
| <b>VCB</b>       | 65,2 | +0,93% | 18.593.680            | <b>VJC</b>       | 152,1 | +1,81% | -12.857.120           |
| <b>VNM</b>       | 137  | -0,58% | 15.110.960            | <b>DIG</b>       | 17,65 | -0,28% | -9.518.850            |
| <b>BMP</b>       | 63   | +4,65% | 12.084.680            | <b>VHM</b>       | 102,9 | +1,38% | -8.510.930            |

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải  |
|----------------------|--|
| MUA                  | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI             | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%     |
| NĂM GIỮ              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%   |
| BÁN                  | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%  |

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

---

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.